|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁNNHÂN DÂN QUẬN H**  **THÀNH PHỐ H**  Bản án số: 374/2022/HSST Ngày 21/12/2022 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ H**

# *\* Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng T.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Kim Dg, bà Trần Thị M

* ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Vi Thanh H - Thư ký Tòa án nhân dân quận H, thành phố H.

# *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa:*

Bà Đỗ Thị H, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 386/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 386/2022/QĐXXST- HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Nhật A. Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1991 tại H; HKTT và nơi cư trú: Tổ 19, phường T, quận H, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Lê Đức U, con bà: Trịnh Tùng A; Chồng, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 28/4/2021 đến ngày 07/5/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

* Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Trịnh Tùng A– sinh năm 1966; Địa chỉ: Tổ 19, phường T, quận H, thành phố H. Có mặt.
* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị H – Luật sư Công ty luật TNHH H, thuộc Đoàn Luật sư thành phố H. Có mặt.
* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
* Ông Nguyễn Ngọc A- sinh năm: 1984; Nơi công tác: Công an phường G. Vắng mặt.
* Ông Đào Trung T – sinh năm 1988; Nơi công tác: Công an phường G.Vắng mặt.
* Ông Trương Đình A – sinh năm: 1985; Nơi công tác: Công an phường G. Vắng mặt.
* Ông Nguyễn Duy K– sinh năm 1990; Nơi công tác: Công an phường G. Vắng mặt.

\* Người làm chứng:

* Bà Phạm Thị T – sinh năm 1972; Địa chỉ: Số 142/24 K, phường G, quận H, H. Vắng mặt.
* Chị Lê Thị A – sinh năm 1995; Địa chỉ: Số 142/24 K, phường G, quận H, H. Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch số 76/KH-CAGB ngày 31/3/2021 của Trưởng công an phường G, Công an quận H, thành phố H về việc kế hoạch tuần tra kiểm soát triển khai các mặt công tác đảm bảo TTATGT, TTĐT, TTCC tháng 4 năm 2021 trên địa bàn phường G

Hồi 17 giờ 00’ ngày 28/04/2022, Tổ cảnh sát trật tự Công an phường G, quận H, thành phố H gồm đồng chí Đào Trung T, đồng chí Nguyễn Ngọc Athực hiện nhiệm vụ tại trước số nhà 138 ngõ 24 K, phường G, quận H, thành phố H, phát hiện Lê Nhật A điều khiển xe máy Yamaha BKS: 34N7 – 2104, không đội mũ bảo hiểm, tổ công tác đã yêu cầu dừng xe kiểm tra nhưng Lê Nhật A không chấp hành, luôn có lời nói, hành vi xúc phạm đồng chí Đào Trung T và đồng chí Ngọc A, Công an phường G đã điều động thêm đồng chí Trương Đình A, đồng chí Nguyễn Duy Kvà 2 đồng chí tự quản là Nguyễn Văn Hvà đồng chí Phạm Ngọc Sđến giải quyết, lúc này Nhật Atiếp tục có hành vi chửi bới, lăng mạ chống đối không chấp hành và đòi lên xe bỏ đi thì đồng chí Tgiữ lại lập tức Nhật Adùng tay phải đánh vào tay phải và bả vai đồng chí Trồi dùng tay trái giật khẩu trang của đồng chí Tđang đeo, sau đó đồng chí Tcùng đồng chí K, đồng chí Đình Adùng tay phải giữ tay trái Nhật Athì Nhật Adùng răng cắn vào mu bàn tay phải của đồng chí Đình Achảy máu đồng thời liên tục chửi bới tổ công tác. Tổ công tác phối hợp cùng người dân khống chế, lập biên bản đưa đối tượng về trụ sở giải quyết.

Vật chứng tạm giữ: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha màu đỏ BKS: 34N7 – 2104, SK: 208Y017231, SM: 16S2017233 và đăng ký xe mang tên Vũ Đình M.

Thương tích của đồng chí Trương Đình A: 01 vết thương trầy xước ở mu bàn tay phải do bị cắn.

Tại cơ quan công an, các đồng chí Đào Trung T, đồng chí Nguyễn Ngọc A, đồng chí Trương Đình A, đồng chí Nguyễn Duy K, đồng chí Nguyễn Văn Hvà đồng chí Phạm Ngọc Sbáo cáo nội dung vụ việc như trên. Đối với thương tích của đồng chí Trương Đình A, do thương tích không đáng kể nên đồng chí Trương Đình

A từ chối giám định thương tích, tự chịu trách nhiệm về thương tích của mình và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Ngày 04/5/2021. Nhà tạm giữ công an quận H có công văn thông báo về tình trạng sức khỏe của Lê Nhật A: Nhật Acó thần kinh không ổn định, bị hoang tưởng, hay nói lảm nhảm không đúng sự thật. Trong quá trình tạm giữ tại nhà tạm giữ. Nhật Akhông có biểu hiện chống đối nhưng có hành vi đi vệ sinh bừa bãi, đổ các đồ ăn vào bể nước.

Ngày 14/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H ra quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với Lê Nhật A.

Ngày 07/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với vụ án để chờ kết quả giám định.

Ngày 05/5/2022, Viện pháp y tâm thần Trung Ương Bộ Y tế, kết luận: Tại thời điểm ngày 28/4/2021 và tại thời điểm giám định đối tượng Lê Nhật A có biểu hiện rối loạn nhân cách hoặc hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F19.71. Tại các thời điểm trên đối tượng đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Theo kết luận giám định của Viện pháp y tâm thần Trung Ương Bộ Y tế, kết luận: Tại thời điểm ngày 28/4/2021 và tại thời điểm giám định đối tượng Lê Nhật A có biểu hiện rối loạn nhân cách hoặc hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F19.71. Tại các thời điểm trên bị cáo Lê Nhật A đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Căn cứ Điều 5 Nghị định 64/2011/NĐCP ngày 28/7/2011 của Chính Phủ quy định về việc thi hành Biện pháp bắt buộc chữa bệnh và Điều 49 Bộ luật hình sự về “Bắt buộc chữa bệnh”. Bị cáo Lê Nhật A không thuộc diện cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh.

Ngày 05/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H ra quyết định phục hồi điều tra vụ án hình sự đối với vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 377/CT-VKSHM ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố Lê Nhật A về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Nhật A thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố bị cáo về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo;

Đại diện VKSND quận H giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 330 điểm i, s, q khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Lê Nhật A từ 08 đến 12 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ.

* Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: Hành vi của bị cáo không đội mũ bảo hiểm, có lời nói chửi bới xúc phạm, giật khẩu trang, cắn vào tay cán bộ Công an phường G khi họ đang thực hiện công vụ là trái pháp luật. Vì vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự như Viện Kiểm sát đã truy tố; Tuy nhiên tại thời điểm phạm tội và hiện nay bị cáo là người bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã rất thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với nước. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm q, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất có thể cho bị cáo được hưởng án treo.
* Bà Trịnh Tùng A- Người đại diện hợp pháp của bị cáo trình bày: Bà Trịnh Tùng Anhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư và xác định hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bà Tùng Ađề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không có tranh luận gì với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không trình bày bổ sung đối với quan điểm bào chữa của Luật sư.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thành khẩn khai nhận tội, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
2. Về hành vi của bị cáo bị truy tố:

Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Nhật A trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường G lập hồi

17 giờ 45 ngày 28/4/2021 tại Công an phường G; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án, sơ đồ hiện trường, đoạn ghi hình được trích từ camera, biên bản khám nghiệm hiện trường, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ khẳng định: Hồi 17 giờ 00 ngày 28/4/2021, tại trước số nhà 138 ngõ 24 K, phường G, quận H, thành phố H, Lê Nhật A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 34N7 – 2104, không đội mũ bảo hiểm, tổ cảnh sát trật tự Công an phường G, quận H, thành phố H gồm có đồng chí Đào Trung T, đồng chí Nguyễn Ngọc Amặc quân phục cảnh sát thực hiện nhiệm vụ yêu cầu bị cáo dừng xe, tuy nhiên sau khi bị dừng xe bị cáo Nhật Ađã có hành vi chửi bới, lăng mạ chống đối, khi Nhật Alên xe bỏ đi thì đồng chí Đào Trung T giữ lại, Nhật Aliền dùng tay phải đánh vào tay phải và bả vai đồng chí Trồi dùng tay trái giật khẩu trang của đồng chí Tđang đeo, sau đó đồng chí Tcùng đồng chí Trương Đình A, đồng chí Nguyễn Duy Kdùng tay phải giữ tay trái Nhật Athì Nhật Adùng răng cắn vào mu bàn tay phải của đồng chí Đình Achảy máu đồng thời liên tục chửi bới tổ công tác khi đang thực hiện công vụ. Tổ công tác đã khống chế đưa bị cáo Lê Nhật A về trụ sở làm việc và lập biên bản phạm tội quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý xâm phạm hoạt động bình thường của cơ quan Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công, cản trở người thi hành công vụ thực hiện nhiệm vụ công vụ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố bị cáo về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

1. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trước khi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; theo kết luận giám định pháp y tâm thần ngày 05/5/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương thì tại thời điểm ngày 28/4/2021 và tại thời điểm giám định: Lê Nhật A có biểu hiện rối loạn nhân cách hoặc hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F19.71. Tại các thời điểm trên bị cáo đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi; ngoài ra gia đình bị cáo có công với nước, ông bà ngoại bị cáo là Trịnh Đức K và Nguyễn Thị Vân A được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i,s,q

khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để HĐXX xem xét áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Người bào chữa và người đại diện hợp pháp của bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tiếp tục chữa bệnh. Xét thấy hành vi bị cáo thực hiện đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật bằng hình thức cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân chấp hành pháp luật và có tính chất răn đe phòng ngừa tội phạm chung. Do đó đề nghị của Luật sư, người đại diện hợp pháp của bị cáo và bị cáo không được chấp nhận.

* Về dân sự: Đối với thương tích của ông Trương Đình A ở tay phải do bị cáo cắn, quá trình điều tra ông Đình Atừ chối giám định thương tích và không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên HĐXX không đề cập giải quyết.
* Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha màu đỏ BKS: 34N7 – 2104 thu giữ của Nhật A, Nhật Akhai mượn chiếc xe máy trên của anh là Vũ Thanh L (sinh năm: 1978; HKTT: 1916 M, phường M, quận H, thành phố H), việc Nhật Asử dụng chiếc xe trên vi phạm pháp luật anh L không biết. Anh L trình bày chiếc xe máy trên anh mua của một người đàn ông không quen biết tại cửa hàng cầm đồ từ đầu năm 2021 với giá 4.000.000 đồng để sử dụng. Tiến hành tra cứu chiếc xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Quá trình điều tra xác định chủ xe theo đăng ký là anh Vũ Đình M, anh M khai đã bán chiếc xe máy trên từ lâu cho người không quen biết, không còn giữ lại giấy tờ mua bán xe. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng và trao trả lại chiếc xe trên cùng đăng ký xe máy cho anh Vũ Thanh L, xét việc trao trả xe là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

1. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp

luật.

1. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp và người bào

chữa cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo: Lê Nhật A phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 330, điểm i, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Nhật A 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp

hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án. Khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/4/2021 đến ngày 07/5/2021.

1. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Nhật A phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

1. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về những nội dung có liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:   * VKSND quận H; * Những người tham gia tố tụng; * Công an quận H; * TAND thành phố HN; * Chi cục THADS quận HM; * Lưu hồ sơ. * Lưu văn phòng | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **Nguyễn Thị Hồng T** |

|  |  |
| --- | --- |
| **CÁC THÀNH VIÊN HĐXX** | **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **Nguyễn Thị Hồng Thắm** |

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:   * VKSND quận H; * Những người tham gia tố tụng; * Công an quận H; * TAND thành phố HN; * Chi cục THADS quận HM; * Lưu hồ sơ. * Lưu văn phòng | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **Nguyễn Thị Hồng Thắm** |

|  |  |
| --- | --- |
| **CÁC THÀNH VIÊN HĐXX** | **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **Nguyễn Thị Hồng Thắm** |

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận:   * VKSND quận H; * Những người tham gia tố tụng; * Công an quận H; * TAND thành phố HN; * Chi cục THADS quận HM; * Lưu hồ sơ. * Lưu văn phòng | **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  **Nguyễn Thị Hồng Thắm** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H**  **THÀNH PHỐ H**  **–––––––––––––––** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **–––––––––––––––––––––––––––––––––––––––––** |

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

–––––––––––––––

Vào hồi giờ ngày 27 tháng 11 năm 2020; Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân quận H, thành phố H.

# *Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Vỹ, ông Nguyễn Việt Anh

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 373/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ tên: **Phạm Sơn Dương**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1979 tại H;

Nơi cư trú: Số 28A ngõ 364 Giải Phóng, tổ 2 phường T, quận H, thành phố H

*Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đó được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 330, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ các Điều 136, 331,333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hôi khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* + Biểu quyết: 3/3 ý kiến nhất trí.

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Sơn Dương 08 (tám) tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/8/2020.
   * Biểu quyết: 3/3 ý kiến nhất trí.
2. Về các vấn đề khác:
   * Tiếp tục tạm giam bị cáo với thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm cho việc thi hành bản án.
   * Về án phí: Bị cáo Phạm Sơn Dương phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

-Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những nội dung có liên quan trực tiếp đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

* + Biểu quyết: 3/3 ý kiến nhất trí.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 27 tháng 11 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

|  |  |
| --- | --- |
| **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** | **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** |

Hành vi của Dương được kịp thời ngăn chặn nên không gây thương tích và tổn hại về sức khỏe, tài sản cho người khác